

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THÁI HOÀ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 17 tháng 9 năm 2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THÁI HOÀ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Diên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Hợp Huyền.
2. Bà Nguyễn Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thái Hoà, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2024/QĐXXST-HS ngày 05/9/2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trương Quốc V, tên gọi khác: Không; sinh ngày 04 tháng 02 năm 1985, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Làng D, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Quốc N (chết), con bà Lê Thị N1, sinh năm 1950; vợ: Vi Thị G, sinh năm 1990 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2024 đến ngày 22/5/2024, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Họ và tên: Trương Văn Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 10 năm 1970, tại huyện N, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Làng D, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 02/12; dân tộc: Thổ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T, sinh năm 1931, con bà Lò Thị L, sinh năm 1933; vợ: Hà Thị T1, sinh năm 1979 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2024 đến ngày 22/5/2024, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Xóm T, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Lương Hùng C1, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

- Người chứng kiến: Ông Lê Sỹ S, sinh năm 1961.

Nơi cư trú: K, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 16/5/2024, Trương Quốc V bắt được 01 cá thể Tê tê còn sống tại khu vực gần nhà thuộc làng D, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Trương Quốc V đưa về nhà và cất dấu trong một chiếc ba lô màu đỏ, đen. Trương Quốc V sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A38, màu đen, gắn sim số 0326.156.166 gọi cho Trương Văn Đại Đ1 nhờ Đ tìm hiểu có ai muốn mua Tê tê không; Trương Văn Đ sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+, màu đen, gắn sim số 0326.611.713 gọi đến số điện thoại 0397.818.564 của anh Lương Hùng C1 để hỏi anh C1 có biết ai thu mua thú rừng không. Anh Lương Hùng C1 cho Trương Văn Đại S1 điện thoại 0961.757.055 để Đ trực tiếp liên hệ. Trương Văn Đ sử dụng số điện thoại 0326.611.713 gọi đến số điện thoại 0961.757.055 đề hỏi bán cá thể Tê tê thì người này đồng ý thu mua và hẹn địa điểm để gặp nhau mua bán. Sau đó Trương Văn Đ gọi điện thông báo cho Trương Quốc V là đã có người đồng ý mua cá thể Tê tê với giá 900.000 đồng/kg, Trương Quốc V đồng ý bán và hứa sẽ đưa cho Trương Văn Đ 200.000 đồng/kg khi bán được Tê tê. Trương Quốc V sử dụng xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Attrage, màu trắng, Biển kiểm soát 37A - 997.97, bỏ ba lô bên trong có chứa cá thể Tê tê vào cốp xe và đón Trương Văn Đ đưa cá thể Tê tê đến điểm hẹn để bán. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Trương Quốc V và Trương Văn Đ mang theo cá thể Tê tê đến điểm hẹn khu vực cầu K, thuộc K, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An để bán thì bị tổ công tác Công an thị xã T phát hiện, thu giữ 01 cá thể Tê tê còn sống được đựng trong 01 chiếc ba lô màu đỏ đen và yêu cầu Trương Quốc V, Trương Văn Đ về trụ sở Công an thị xã T để điều tra, làm rõ.

Ngày 16/5/2024 Cơ quan CSĐT Công an thị xã T, tỉnh Nghệ An tiến hành cân xác định cá thể Tê tê nặng 4kg, chụp ảnh (16 ảnh) để gửi Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật thuộc V1 để trưng cầu giám định

Kết luận giám định hình thái động vật số 828/STTNSV ngày 21/5/2024 của V1 kết luận: 01 (một) cá thể động vật trong bản ảnh gửi giám định đánh số thứ tự từ 01 đến 16 là loài Tê tê java có tên khoa học là *M. javanica*. Tê tê java thuộc Bộ T4 lớp thú. Loài Tê tê java có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ – CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ. Loài Tê tê java có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ – CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. Loài Tê tê java có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB – CTVN ngày 17/02/2023 của cơ quan quản lý C3

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà đã truy tố Trương Quốc V, Trương Văn Đ về tội “Vi

phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ Luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Quốc V từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Đại T2 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS:

Tuyệt tịch thu hóa giá, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+, màu đen, số Imei 1: 355021100824496, số Imei 2: 355022100824494, gắn sim số 0326.611.713 thu giữ của Trương Văn Đ; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A38, màu đen gắn sim số 0326.156.166 thu giữ của Trương Quốc V.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc ba lô màu đỏ - đen không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 (một) cá thể Tê tê java có tên khoa học là *M. javanica*, thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Ngày 16/5/2024 Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã giao 01 (một) cá thể Tê tê java cho Cơ sở bảo tồn động vật hoang dã Vườn quốc gia P thuộc thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An quản lý đúng quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Các vật chứng khác Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc các bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Các bị cáo không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 13 giờ 30 phút, ngày 16/5/2024, tại khối S, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An cùng vật chứng thu giữ được. Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra và phù hợp các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa, từ đó đã xác định được: Vào khoảng 05 giờ ngày 16/5/2024 Trương Quốc V bắt được 01 cá thể Tê tê java tại khu vực gần nhà thuộc làng D, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, có tên khoa học là *M. javanica*, thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ – CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ và có tên trong Nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ – CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ. Sau đó Trương Quốc V nhờ Trương Văn Đại liên H để bán cá thể Tê tê java; Trương Quốc V hứa sẽ trả cho Trương Văn Đại số tiền 200.000 đồng/kg khi bán được cá thể Tê tê java. Vào khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, khi Trương Quốc V và Trương Văn Đ đang đưa cá thể Tê tê java đến khu vực cầu K, thuộc K, phường Q, thị xã T, tỉnh Nghệ An để bán thì bị tổ công tác Công an phường Q, thị xã T phát hiện, bắt quả tang. Do đó hành vi của các bị cáo Trương Quốc V, Trương Văn Đ đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thái Hoà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách bảo vệ, bảo tồn, quản lý động vật thuộc danh mục nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hiện nay đang có nguy cơ bị tuyệt chủng mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến sự bền vững và ổn định môi trường sinh thái và gây ra những hậu quả khác cho đời sống xã hội. Tình trạng săn bắt động vật rừng hoang dã nói chung và động vật thuộc diện nguy cấp, quý, hiếm nói riêng đang diễn ra ngày càng nghiêm trọng trong cộng đồng. Trong khi toàn xã hội đang ra sức làm nhiều biện pháp chống lại nguy cơ tuyệt chủng của các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm trong đó có loài Tê tê java có tên khoa học là *M. javanica*. Các bị cáo ý thức được việc săn bắt, buôn bán trái phép động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[4] Xét vị trí, vai trò, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Bị cáo V là người trực tiếp bắt và nhờ bị cáo Đại liên H để bán Tê tê và trả công cho bị cáo Đ. Do đó bị cáo V phải chịu trách nhiệm hình sự ở vai trò đầu trong vụ án. Bị cáo Đ khi được V nhờ tìm người mua Tê tê và V hứa sẽ trả C2 cho Đ thì Đ đã giúp sức một cách tích cực, nên bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm hình sự ở vai trò sau bị cáo V.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng. Trong

quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Mặt khác bị cáo V có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất và Huân chương chiến sỹ giải phóng, mẹ đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam; bị cáo Đ có bố, mẹ đẻ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Do đó cần cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - BLHS.

Căn cứ vị trí, vai trò, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi thường trú rõ ràng nên chưa cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 - BLHS cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự thì các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho tất cả các bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án: Gồm 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+, màu đen, số Imei 1: 355021100824496, số Imei 2: 355022100824494, gắn sim số 0326.611.713 thu giữ của Trương Văn Đ; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A38, màu đen gắn sim số 0326.156.166 thu giữ của Trương Quốc V do các bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá, nộp ngân sách nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS.

Đối với 01 (một) chiếc ba lô màu đỏ - đen do bị cáo sử dụng để cất giấu Tê tê không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS.

Đối với 01 (một) cá thể Tê tê java có tên khoa học là *M. javanica*, thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Ngày 16/5/2024 Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã giao 01 (một) cá thể Tê tê java cho Cơ sở bảo tồn động vật hoang dã Vườn quốc gia P thuộc thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An quản lý đúng quy định nên Hội đồng xét xử miễn xét.

Các vật chứng khác Cơ quan CSĐT Công an thị xã T đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu đúng quy định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mitsubishi Attrage, màu trắng, Biển kiểm soát 37A – 997.97 Trương Quốc V sử dụng để chở cá thể Tê tê java mang đi bán và giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định: Đăng ký sở hữu mang tên Trương Quốc V, tuy nhiên ngày 21/3/2024 Trương Quốc V đã bán chiếc xe ô tô trên cho anh Nguyễn Văn C (có hợp đồng mua bán được chứng thực tại UBND xã H, thành phố V), anh C chưa thực hiện thủ tục sang tên chủ sở hữu. Ngày 16/5/2024 Trương Quốc V mượn xe ô tô để sử dụng vào việc cá nhân, anh Nguyễn Văn C không biết Trương Quốc V sử dụng xe ô tô để mang cá thể Tê tê java đi bán nên anh C không phải chịu trách nhiệm

về hành vi của mình. Mặt khác anh C không có yêu cầu gì về dân sự. Do đó Hội đồng xét xử miễn xét.

Đối với anh Lương Hùng C1 đã có hành vi cho Trương Văn Đại S1 điện thoại 0961.757.055 để Đại liên hệ tìm người bán cá thể Tê tê java; khi gọi điện trao đổi, Trương Văn Đ nói với anh C1 là có biết ai mua động vật rừng không, anh C1 cho Đại số điện thoại để Đại tự liên hệ, anh C1 không biết mục đích Đ xin số điện thoại để tìm người mua cá thể Tê tê java, không biết nội dung trao đổi, thỏa thuận giữa Trương Văn Đ và người mua Tê Tê java. Do đó hành vi của anh Lương Hùng C1 không đồng phạm về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm".

Đối với người đàn ông đã hẹn sẽ mua 01 cá thể Tê tê java của Trương Văn Đ, Trương Quốc V; quá trình điều tra, xác minh chủ sở hữu số điện thoại 0961.757.055 là anh Hoàng Văn T3. Tuy nhiên anh T3 trình bày anh không sử dụng số điện thoại trên, anh không có mối quan hệ quen biết với người có tên C1. Do không xác định tên, tuổi, địa chỉ của người hẹn mua cá thể Tê tê java nên không đủ cơ sở để xử lý.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51: Điều 58; Điều 65 Bộ Luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trương Quốc V 16 (mười sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 32 (ba mươi hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm". Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử phạt bị cáo Trương Văn Đ 13 (mười ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 (hai mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm". Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Giao các bị cáo Trương Quốc V, Trương Văn Đ về cho UBND xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An, nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo V, Đ thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 - Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo V, Đ có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo V, Đ phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ các điểm a, c khoản 2 Điều 106 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 47 - BLHS: Tịch thu hóa giá, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J4+, màu đen, số Imei 1: 355021100824496, số Imei 2: 355022100824494, gắn sim số 0326.611.713 thu giữ của Trương Văn Đ; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A38, màu đen gắn sim số 0326.156.166 thu giữ của Trương Quốc V.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc ba lô màu đỏ - đen thu giữ của bị cáo Trương Quốc V do không còn giá trị sử dụng.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Trương Quốc V, Trương Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có QL & NVLQ;
- Công an thị xã Thái Hòa;
- VKSND thị xã Thái Hòa;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS thị xã Thái Hòa;
- UBND xã (phường) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Văn Diên